

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Lê Thị X và anh Lê Văn H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 23 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị Xuân.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 6 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Chị Lê Thị X, sinh năm 1998

Nơi cư trú: Thôn 4, xã N, huyện X, tỉnh H.

2. Anh Lê Văn H, sinh năm 1995

Nơi cư trú: Thôn 4, xã N, huyện X, tỉnh H.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 6 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 6 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị X và anh Lê Văn H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lê Thị X và anh Lê Văn H có 01 con chung là cháu Lê Minh Kh, sinh ngày 26/11/2018. Anh chị thống nhất: Chị Lê Thị X trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Minh Kh cho đến khi cháu thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Lê Văn H cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị X mỗi tháng

2.000.000đ (hai triệu đồng), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 7/2022 cho đến khi cháu Khang đủ 18 tuổi.

Anh Lê Văn H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp có căn cứ để thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn thì thực hiện theo quy định tại Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung và vay nợ: Chị Lê Thị X và anh Lê Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về chi phí hòa giải tại Tòa án: Chị Lê Thị X và anh Lê Văn H không phải chịu.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Quảng Xương;
- Chi cục THADS huyện Quảng Xương;
- UBND xã Quảng Nhân (nơi ĐKKH);
- Lưu: TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Đại Long